CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ

Ngày 30/09/2012

Thành lập năm 1981, CPH năm 2006
X.Thuận Phú, H.Đồng Phú, T.Bình Phước
Tel: (0651)3819786 Fax: (0651)3819620
Ông Đặng Gia Anh - CT HĐQT, P.TGĐ
Ông Nguyễn Thanh Hải TGĐ, UV HĐQT
Website: http://www.doruco.com.vn
Số lượng CBCNV: 4.000

Lĩnh vực kinh doanh

Nhựa cao su sợi

Ngành nghề kinh doanh

Cao su tự nhiên

Hoạt động chính

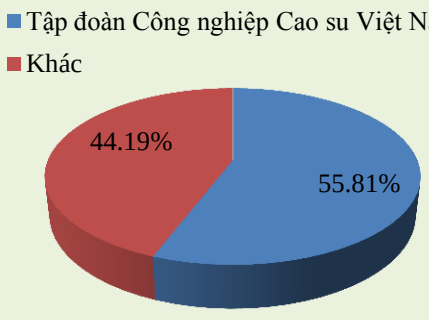
Trồng trọt và chế biến cao su tự nhiên

Ngày chào sàn: 30/11/2007, sàn HOSE

Thông tin giao dịch

Giá hiện tại (đ)	53.000
SLCP lưu hành (triệu cp)	43
Giá trị vốn hóa (tỷ đ)	2.279
P/E	3,01
P/B	1,21
GTGD tb 3 tháng (tỷ đ)	0,23
Sở hữu nước ngoài	36,61%
Beta	0,5

Cơ cấu cổ đông (%)



(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

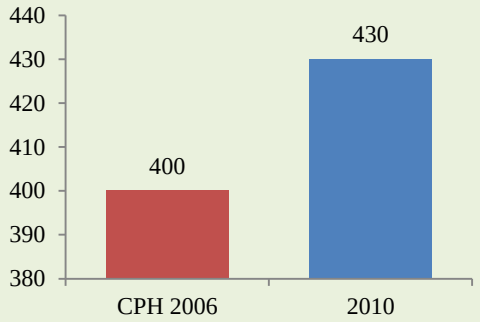
ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

- DPR có quy mô về diện tích và sản lượng khai thác ở mức trung bình ở Việt Nam, nhưng lại có năng suất khai thác cao nhất hiện nay do hầu hết cây cao su đang ở độ tuổi tốt nhất.
- DPR có mức tăng trưởng cao và ổn định nhờ chiến lược đầu tư hợp lý, khả năng quản lý kinh doanh tốt, và tốt hơn các doanh nghiệp cùng ngành.
- DPR được hưởng ưu đãi về thuế, gồm thuế thu nhập DN, thuế sử dụng đất nông nghiệp, và vốn vay đầu tư phát triển do đặc trưng của lĩnh vực khai thác cây cao su tự nhiên.
- DPR có tầm nhìn và hành động nhanh nhạy so với thị trường: tiến hàng khai thác cao su ở Campuchia; ngoài các sản phẩm mủ cao su cũ dành cho sản xuất săm lốp nay đã cho ra sản phẩm mủ cao su latex, trước đây chỉ có PHR.
- DPR có hiệu suất sinh lời ROE, ROA, lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu cao, ổn định. Trong khi đó, khả năng thanh toán cao tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động an toàn về vốn.
- Tuy nhiên, thanh khoản rất thấp và mức biến động giá không cao nên chỉ thích hợp cho đầu tư giá trị trong dài hạn.

Thông tin Tài chính cơ bản

Năm	2009	2010	2011	6T/12
DT	648	1.028	1.837	499
LNTT	221	433	871	219
LNST	211	395	803	192
EPS	5.269	9.361	18.663	17.704
Trả Cổ tức	15%	30%	50%	30%*
VĐL	400,0	430,0	430,0	430,0
VCSH	867,6	1.227,4	1.910,1	1.866,5
TTS	1.246,3	1.676,0	2.430,1	2.411,2
Nợ DH	32	54	158	171
BV	20.718	28.543	44.421	43.408
LNST/DT	32,5%	38,4%	43,7%	45,8%
ROE	27,2%	37,6%	51,2%	41,5%
ROA	18,4%	27,0%	39,1%	32,4%
Nợ/VCSH	0,4	0,3	0,3	0,3
TSLĐ/Nợ	1,2	2,0	4,0	3,7
Vay/VCSH	0,22	0,03	0,02	0,03

Quá trình tăng vốn điều lệ (tỷ đồng)



(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Công ty con
CTCP Cao su Đồng Phú Đăk Nông (92%)
CTCP KCN Bắc Đồng Phú (51%)

Công ty liên kết
CTCP Cao su Đồng Phú Kratie (40%)
CTCP Gỗ Đồng Phú (40%)
CTCP Cao su Kỹ thuật Đồng Phú (49,34%)

(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Nhà máy chế biến	Công suất
Nhà máy chế biến Tân Lập	6.000
(CN Đức - mủ Latex)	*tấn/năm*
Nhà máy chế biến Thuận Phú	16.000
(CN Malaysia - các mủ SVR)	*tấn/năm*

THÔNG TIN CHUNG

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú (Doruco) tiền thân là Đồn Điền Thuận Lợi của công ty Michenlin-Pháp từ năm 1927. Năm 1981, trực thuộc Tổng Cục Cao su Việt Nam và đổi tên thành Công ty Cao su Đồng Phú. Năm 2006, Công ty được cổ phần hóa với tên gọi CTCP Cao su Đồng Phú có vốn điều lệ 400 tỷ đồng. Ngày 30/11/2007, Công ty được niêm yết trên sàn HSX với mã giao dịch DPR. Đến nay, Vốn điều lệ của DPR là 430 tỷ đồng sau khi phát hành thêm 2 triệu cổ phiếu trong năm 2010.
- Ngành nghề kinh doanh chính gồm: trồng trọt, chế biến nông lâm sản, chăn nuôi gia súc gia cầm, công nghiệp hóa chất phân bón và cao su, thương nghiệp buôn bán, thi công xây dựng, trồng và khai thác kinh doanh rừng.

Quy mô năng lực sản xuất kinh doanh

- Hoạt động kinh doanh chính là củng cố, thâm canh và mở rộng diện tích vườn cây cao su. Tổng diện tích trồng đã lên đến hơn 20.000ha.
- DPR tham gia vào dự án 4.000ha cao su tại huyện CưJut thuộc tỉnh Đắk Nông thông qua CTCP Cao su Đồng Phú-Đắk Nông (đã trồng được 904ha).
- DPR đẩy mạnh đầu tư sang Campuchia thông qua CTCP Cao su Đồng Phú – Kratie với quy mô 10.000ha, trong đó có khoảng gần 9.000ha cao su. Ngoài ra còn dự án 6.500ha cao su tại tỉnh Kratie mới triển khai trong năm 2012.
- DPR còn đẩy mạnh đầu tư vào CTCP Cao su Kỹ thuật Đồng Phú nhằm sản xuất ra thành phẩm (nệm, gối…) tiêu thụ hàng năm khoảng 3.000 tấn mủ quy khô từ DPR, giảm bớt lượng xuất khẩu nguyên liệu thô.
- DPR tham gia vào CTCP Gỗ Đồng Phú nhằm tận dụng lợi thế về nguyên liệu gỗ khi thanh lý cao su.
- DPR tham gia vào CTCP KCN Bắc Đồng Phú để thực hiện 186ha KCN và 47ha khu dân cư.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cơ cấu sản phẩm

DPR đã chủ động khai thác cao su tự nhiên đáp ứng được 90% nhu cầu của công ty, 10% còn lại thu mua từ bên ngoài. Đây cũng là nguồn doanh thu chính của DPR trong các năm qua. Các sản phẩm chính gồm hai sản phẩm mủ là SVR 3L và Latex, ngoài ra còn có các loại mủ SVR10, SVR20, SVR CV50 và SVR CV60.

Thị trường tiêu thụ

Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ISO 900:2008 đủ đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Các khách hàng truyền thống có quy mô lớn gồm: Michelin, Mitsubishi – là các tập đoàn chế tạo vỏ xe hàng đầu thế giới. Ngoài ra còn có các tập đoàn Safic Alcan, Tea Young…

86% sản phẩm của DPR được xuất khẩu trực tiếp đi các nước như: Pháp, Bỉ, Hà Lan, Anh, Tây Ban Nha, Hàn Quốc, Úc, Mỹ, New Zealand, Canada, Singapore, Đài Loan, Trung Quốc, Nhật Bản…

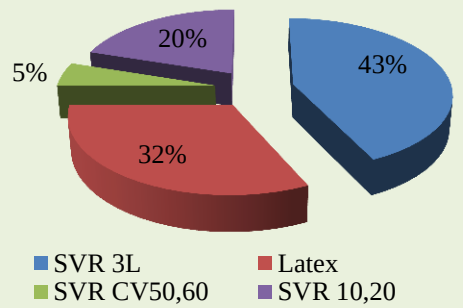
Kết quả sản xuất kinh doanh

- Giai đoạn 2006-2011, DPR có mức tăng trưởng rất tốt. Doanh thu bình quân tăng trưởng hơn 32% trong 5 năm qua, và mức tăng trưởng tiếp tục tăng lên đạt 78,6% trong năm 2011. Song hành với mức tăng trưởng doanh thu là mức tăng trưởng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS), mức tăng lần lượt là 44,3% và 103,6%.
- Tuy vậy, kết quả kinh doanh 6T/2012 không được như các kỳ trước và kế hoạch đặt ra. Lợi nhuận trước thuế 6T/2012 so với 6T/2011 giảm gần 102 tỷ đồng, tương ứng giảm 32,65%. Nguyên nhân chủ yếu lợi nhuận giảm so với cùng kỳ là do giá bán bình quân 6T/2012 giảm. Chính vì vậy, nếu so sánh 4 quý gần nhất với năm 2011 thì doanh thu đã giảm 9,2% còn EPS giảm 5,1%.

Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh

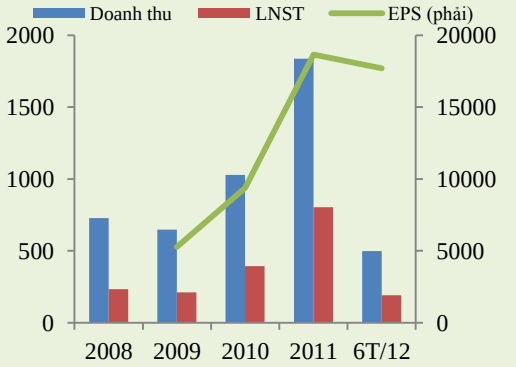
- Chỉ số sinh lời trên vốn đầu tư (ROIC) bình quân qua 5

Cơ cấu Sản phẩm



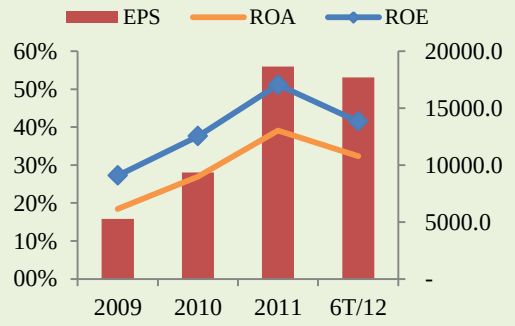
(Nguồn: Doruco.com.vn, ABS tổng hợp)

Doanh thu, lợi nhuận (tỷ đồng), EPS



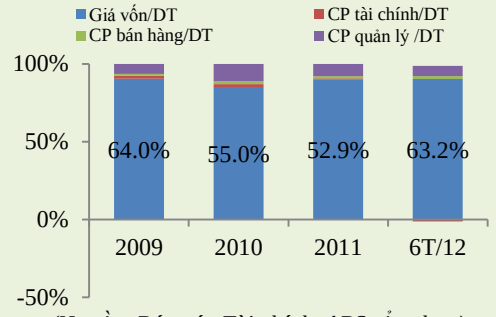
(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động



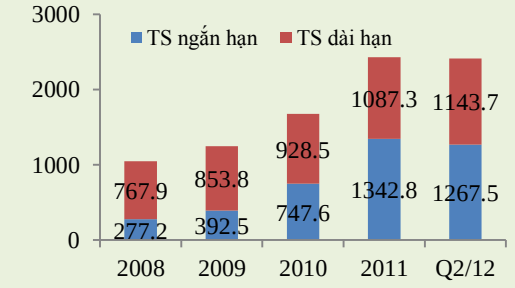
(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

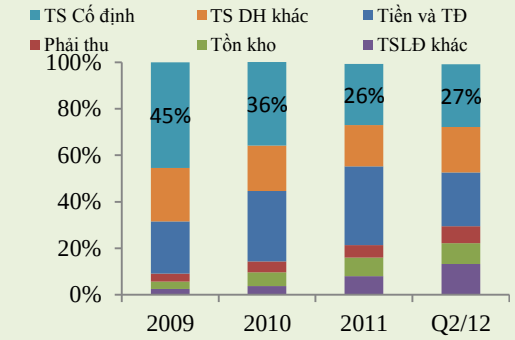
Cơ cấu chi phí/Doanh thu



(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

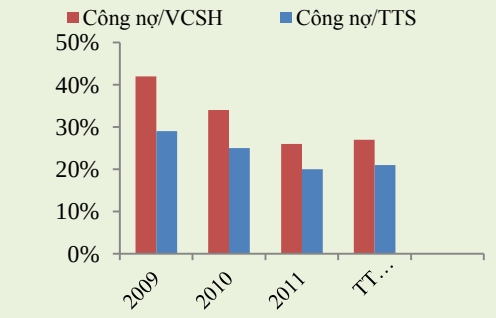
Cơ cấu tài sản





(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Cơ cấu nguồn vốn



năm là 32,3%. Trong đó không có năm nào dưới 23%, đặc biệt đạt mức cao trong năm 2011 và 4 quý gần nhất, lần lượt là 41,3% và 40%. Chỉ số ROE và ROA thể hiện khả năng sinh lời đều đạt mức rất cao và có sự tăng trưởng vượt bậc của năm sau so với năm trước. Điều này cho thấy nguồn vốn chủ sở hữu và tài sản được sử dụng hiệu quả cao. Mặc dù, ROE và ROA giảm trong 4 quý gần đây do kết quả kinh doanh 6T/2012 không đạt như kế hoạch, nhưng vẫn duy trì ở mức cao, lần lượt là 41,5% và 32,4%.

Kiểm soát chi phí

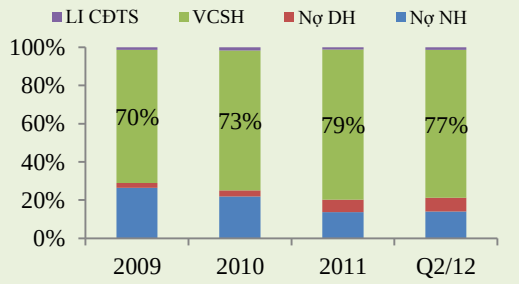
Giá vốn hàng bán là mức chi phí cao nhất trong tổng chi phí của DPR, chiếm bình quân khoảng 90%, tương đương khoảng 59% doanh thu. Trong 6T/2012, giá vốn hàng bán tăng cao, chiếm khoảng hơn 63% doanh thu, khiến lợi nhuận cũng giảm tương ứng. Các khoản chi phái quản lý và bán hàng vẫn được duy trì ở mức hợp lý, chiếm lần lượt 4,6% và 1,9% doanh thu.

Cơ cấu tài sản

- Tổng tài sản tăng mạnh theo các năm, năm 2009 tăng gần 20%, năm 2010 tăng gần 35%, năm 2011 tăng 45%. Nhưng 6T/2012, tổng tài sản không tăng mà giảm nhẹ 0,8%. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm nhẹ trong khi tài sản dài hạn lại tăng lên. Các khoản đầu tư dài hạn vẫn duy trì ổn định, tăng nhẹ qua các năm.
- Tiền mặt và tương đương tiền được duy trì ở mức khá cao trong cơ cấu tài sản, chiếm khoảng 27%. Lượng hàng tồn kho và các khoản phải thu đang tăng dần lên do khó khăn chung của nền kinh tế nhưng vẫn luôn duy trì ở mức thấp, chiếm lần lượt khoảng 9% và 7%, đảm bảo khả năng thanh toán.
- Nhìn chung, cơ cấu tài sản của DPR khá ổn định với tỷ lệ hợp lý đảm bảo cho công ty hoạt động an toàn.

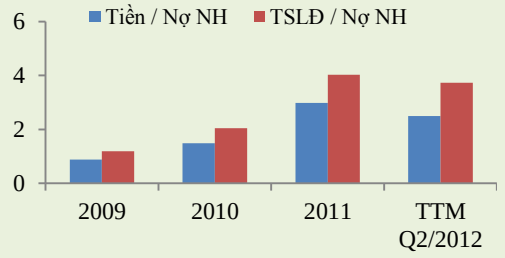
Nguồn vốn

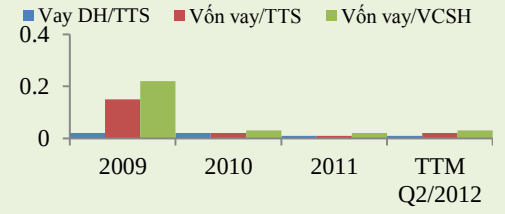
- DPR có cơ cấu nguồn rất an toàn. Nguồn vốn hoạt động chủ yếu là từ vốn chủ sở hữu, nguồn vốn vay hầu như không có trong các năm trước, riêng 6T/2012 chỉ vay khoảng 20 tỷ



(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Khả năng thanh toán





(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

đồng. Trong nguồn vốn hiện nay của DPR chủ yếu là Quỹ đầu tư phát triển và nguồn vốn thặng dư, đây là thế mạnh của công ty để đẩy mạnh cạnh tranh. DPR hầu như không chịu rủi ro về vốn vay trong bối cảnh lãi suất ngân hàng đang rất cao như hiện nay. Qua đó cho thấy tình hình tài chính của DPR là rất lành mạnh, đặc biệt trong bối cảnh khủng hoảng tài chính vừa qua.

Khả năng thanh toán

- DPR sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu để kinh doanh là chủ yếu nên khả năng thanh toán hiện hành và thanh toán nhanh không ngừng tăng lên và luôn duy trì ở mức cao, khoảng 2,55 và 3,8 ở thời điểm hiện tại.
- Các hệ số thanh toán đều cho thấy công ty có khả năng thanh toán rất tốt và ổn định, đảm bảo cho DPR hoạt động hiệu quả và không chịu rủi ro.

PHÂN TÍCH SWOT CÔNG TY

Lợi thế

- DPR được hưởng ưu đãi về thuế, gồm thuế thu nhập DN, thuế sử dụng đất nông nghiệp, và vốn vay đầu tư phát triển.
- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành không cao do cung vẫn chưa đáp ứng đủ cầu, và nhu cầu xuất khẩu rất lớn.
- Rào cản gia nhập ngành lại khá khắt khe.
- Vườn cây đang trong độ tuổi cho năng suất cao nhất nên có năng suất khai thác cao nhất ngành.

Cơ hội

- Nhu cầu nhập khẩu cao su cùng với giá cao su thế giới không ngừng tăng lên.
- Diện tích đất để mở rộng trồng cao su trong nước còn rất lớn. Trong khi đó, ngành cao su Việt Nam đã đứng thứ 4 thế giới về khai thác và xuất khẩu.
- Đã mở rộng khai thác cao su sang Campuchia và khai thác mủ cao su latex.
- FED thực hiện QE3 đẩy giá cao su tăng mạnh

Khó khăn

- Chất lượng mủ cao su ở Việt Nam còn kém nên khả năng cạnh tranh thấp, giá bán thường thấp hơn khoảng 10% so với các nước khác như Thái Lan, Malaysia…
- Thị trường xuất khẩu chính là Trung Quốc nên phụ thuộc và chính sách và kinh tế nước này, gặp khó khăn trong việc đàm phán giá bán.

Thách thức

- Đối thủ cạnh tranh lớn và nhiều tiềm năng không thuộc VRG trong tương lai là HAG với diện tích vườn cao su lên đến 50,000ha và dự kiến mở rộng nâng lên 100,000ha trong tương lai.

NGÀNH CAO SU THIÊN NHIÊN

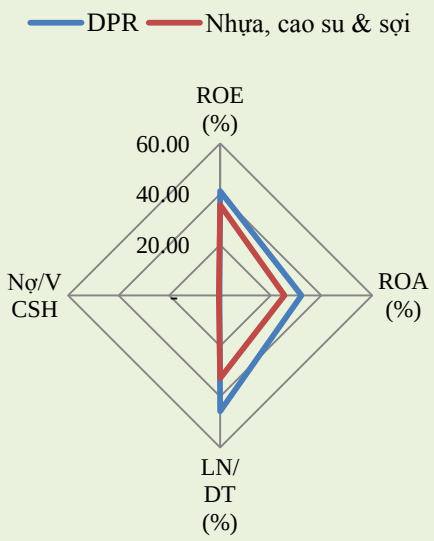
Việt Nam là một trong những nước dẫn đầu thế giới về khai thác và xuất khẩu cao su. Diện tích trồng cao su đạt gần 850.000 ha với sản lượng khai thác hàng năm khoảng 811.600 tấn (2011). Mặc dù Việt Nam chỉ đứng thứ 5 về sản lượng khai thác và thứ 4 về sản lượng xuất khẩu nhưng năng suất khai thác cao su lại thuộc nhóm 3 nước dẫn đầu thế giới (tương đương với Thái Lan và chỉ sau Ấn Độ). Thị trường xuất khẩu cao su lớn nhất nay của nước ta là Trung Quốc, tiếp theo là Malaysia, Đài Loan, Ấn Độ …

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đóng vai trò lớn trong chiến lược phát triển cây cao su ở Việt Nam. VRG đang quản lý 333.235 ha cao su phân bổ từ Đông Nam bộ, Tây Nguyên, Duyên hải miền Trung cho đến miền núi phía Bắc. Ngoài 262.627 ha cao su trong nước, hiện VRG còn quản lý 70.608 ha cao su ở Lào, Campuchia và đang tiếp tục đầu tư mở rộng diện tích cao su ở cả trong nước lẫn ở nước ngoài.

VRG hiện có 44 nhà máy, xí nghiệp và xưởng chế biến mủ cao su với tổng công suất thiết kế 433.000 tấn/năm. Sản phẩm cao su của VRG khá đa dạng và đảm bảo chất lượng quốc tế nên thị trường xuất khẩu khá rộng lớn, hiện xuất khẩu đến khoảng 70 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

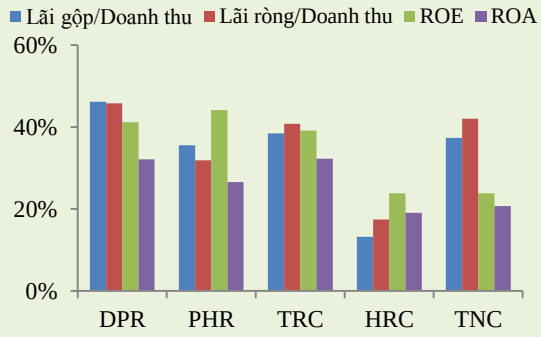
Ngành cao su trong nước vẫn tiếp tục tăng trưởng trong năm 2012 nhưng giá cao su trong năm nay lại liên tục giảm và diễn biến thất thường. Chính vì vậy, trong 9 tháng đầu năm 2012, Việt Nam đã xuất khẩu được 700 tấn cao su, thu về 2,05 tỷ USD, tăng 32,6% về lượng nhưng giảm 10,1% về giá trị. Các thị trường xuất khẩu chính vẫn không ngừng gia tăng về lượng như Trung Quốc (tăng 10,1%), Malaixia (tăng 230%), Đài Loan (tăng 28,3%), Ấn Độ (tăng 400%)… Trong 3 thắng còn lại, giá cao su xuất khẩu sẽ tăng trở lại là cơ hội cho các doanh nghiệp ngành gia tăng doanh thu và lợi nhuận.

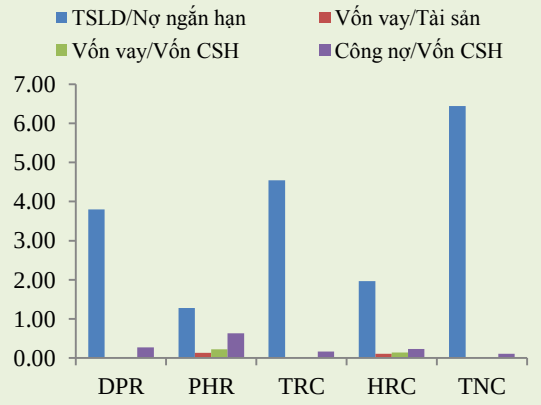
So sánh với Ngành Nhựa Cao su & Sợi



(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

So sánh với các Doanh nghiệp trong ngành





(Nguồn: Báo cáo Tài chính, ABS tổng hợp)

Định hướng cho sự phát triển của ngành cao su tới năm 2020 bao gồm chuyển đổi sản xuất cao su nguyên liệu và định hướng phát triển sản xuất cao su công nghiệp, xuất khẩu cao su thành phẩm kết hợp với cao su nguyên liệu. Ngành công nghiệp chế biến cao su Việt Nam còn nhiều tiềm năng chưa tận dụng hết. Việc phát triển công nghiệp chế biến cao su giúp nâng cao giá trị thành phẩm, cũng là một trong những biện pháp đa dạng hóa thị trường giảm bớt sự lệ thuộc vào thị trường Trung Quốc, giúp giảm nhập khẩu các sản phẩm chế biến từ cao su.

Vị thế của Công ty trong ngành

DPR là một trong những công ty thành viên của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG). Nếu xét về sản lượng và diện tích khai thác thì hiện nay DPR chỉ đứng thứ 7 với 7,245ha khai thác trên 10,047ha vườn (số liệu năm 2011, hiện này diện tích khai thác là hơn 20.000ha), sản lượng đạt 15,000 tấn, đứng sau cao su Đồng Nai, Dầu Tiếng, Phú Riềng, Bình Long, Phước Hòa (PHR), và Lộc Ninh. Nhưng DPR lại có sản lượng khai thác cao su cao nhất ngành, 2,23 tấn/ha, tiếp theo là cao su Tây Ninh (TRC), Dầu Tiếng, Tân Biên, Bình Long, Phước Hòa (PHR)... Các doanh nghiệp cao su niêm yết còn lại có quy mô và năng suất khá thấp như Hòa Bình (HRC), và Thống Nhất (TNC).

Trong các doanh nghiệp niêm yết chỉ có PHR và TRC được xem là đối thủ của DPR cả về quy mô, năng lực và hiệu quả kinh doanh. Xét về khả năng sinh lời cũng như độ ổn định qua các năm cho thấy DPR đạt hiệu quả cao hơn so với các doanh nghiệp còn lại. Xét về khả năng thành toán và cơ cấu nguồn vốn cho thấy tất cả các doanh nghiệp đều sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu để kinh doanh là chính, mức vay mượn được hạn chế ở mức rất thấp. Chính vì vậy, các doanh nghiệp ngành cao su đều có khả năng thanh toán cao và đảm bảo an toàn cho hoạt động của doanh nghiệp.

TRIỂN VỌNG

Kế hoạch 2012 *(Nguồn; Báo cáo Thường niên 2011)*

- Diện tích VC kinh doanh : 7.121 ha
  - Sản lượng : 15.000 tấn
  - Năng suất bình quân : 2,11 tấn/ha.
- Giá bán bình quân : 67 triệu đồng/tấn.
- Giá thành bình quân : 43 triệu đồng/tấn (không kể mủ thu mua)
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 529 tỷ đồng .
- Tổng vốn đầu tư XDCB & đầu tư tài chính : 344 tỷ đồng
- Chia cổ tức 30%/mệnh giá cổ phần

Tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm

- Tiếp tục triển khai các dự án gồm: khai thác trồng mới 540ha tại CTCP cao su Đồng Phú – Đắc Nông và CTCP Cao su Đồng Phú – Kratie. Triển khai thành lập và nhận đất tại CT TNHH Đồng Phú – Snuol (6500ha). Các dự án này sẽ đem lại doanh thu và lợi nhuận trong năm 2014-2015.
- Tiếp tục hoàn thiện dây chuyền sản xuất, đẩy mạnh tiếp thụ và tiêu thụ sản phẩm nệm và gối cao su của CTCP cao su Kỹ thuật Đồng Phú.
- Tiếp tục xây dựng cơ sở hạn tầng KCN Bắc Đồng Phú (186ha) và Khu dân cư (47ha) để kịp thời giao đất cho nhà đầu tư và cho thuê.
- Thực hiện thoái vốn ở Quỹ đầu tư Việt Long.
- Đầu tư cải tạo hệ thống xử lý nước thải đạt chuẩn loại A của nhà máy chế biến Tân lập. Chuẩn bị đầu tư cho nhà máy mủ tờ (RSS) tại Tân Hưng.

ĐỊNH GIÁ

Các phương pháp được sử dụng để định giá: phương pháp chiết khấu dòng thu nhập dựa trên các diễn biến trong quá khứ, hiện tại và các dự đoán trong 5 năm tới, phương pháp P/E và phương pháp P/B so sánh với các doanh nghiệp trong ngành Nhựa Cao su Sợi. Tỷ trọng của các phương pháp tương ứng là 50%, 25% và 25%.

Phương pháp	Giá (đ)	Tỷ trọng (%)
Chiết khấu thu nhập	87,647	50
P/E	56,534	25
P/B	46,489	25
	69,579	

KHUYẾN NGHỊ MUA

DPR là cổ phiếu nên mua và nắm giữ với mục tiêu đầu tư giá trị, đầu tư tăng trưởng. Tuy nhiên, thanh khoản thấp nên không phù hợp với đầu tư lướt sóng trong ngắn hạn.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo Phân tích Công ty nhằm mục đích đánh giá và đưa ra những khuyến nghị mang tính tham khảo, nhằm hỗ trợ khách hàng.

Các thông tin mà Báo cáo sử dụng được thu thập và xem xét với mức độ cẩn trọng tối đa có thể và dựa trên những nguồn mà ABS cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ABS không chịu trách nhiệm về độ chính xác và đầy đủ của các thông tin trong Báo cáo này. Các ý kiến, nhận định, khuyến nghị chỉ thể hiện quan điểm chủ quan của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của ABS và có thể thay đổi mà không cần thông báo.

Báo cáo này chủ yếu cung cấp những thông tin, nhận định, khuyến nghị mang tính tổng hợp. Nhà đầu tư cần tự ra quyết định dựa trên tình hình tài chính, các mục tiêu đầu tư cụ thể và các điều kiện riêng của cá nhân.

ABS không chịu trách nhiệm về bất cứ thiệt hại nào liên quan đến việc khai thác và sử dụng các thông tin từ Báo cáo.

Hội sở
101 Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (04) 35624626; Fax: (04) 36624864

Chi nhánh tp.Hồ Chí Minh
118 Nguyễn Cư Trinh, Q1, tp.Hồ Chí Minh
Tel: (08) 38389655; Fax: (08) 38389656

Chi nhánh Đà Nẵng
09 Yên Bái, Q.Hải Châu, tp.Đà Nẵng
Tel: (0511) 3653992; Fax: (0511) 3653991

Chi nhánh Hải Phòng
09 Trần Hưng Đạo, Hồng Bàng, tp.Hải Phòng
Tel: (031) 3569190; Fax: (031) 3569191

Chi nhánh Bắc Ninh
10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, tp.Bắc Ninh
Tel: (0241) 3893088; Fax: (0241) 3893087

Chi nhánh Thái Bình
399 Lê Quý Đôn, tp.Thái Bình
Tel: (036) 6255556; Fax: (036) 6255557

Chi nhánh Bắc Giang
1A Hùng Vương, TP Bắc Giang
Tel: (0240) 3526222/3526989 Fax: (0240) 3526636

Chi nhánh Vũng Tàu
21 Lê Lợi, P4, tp. Vũng Tàu
Tel: (064) 3543166; Fax: (064) 3543168

Chi nhánh Huế
10/1 Lê Hồng Phong Thành phố Huế
Tel: (054) 3831133 Fax: (054) 3831656

Chi nhánh Cần Thơ
Số 74- 76 Hùng Vương, TP Cần Thơ
Tel: (0710) 768098 Fax: (0710) 732556

PGD Trần Đăng Ninh
109, Trần Đăng Ninh, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (04) 37930490 Fax: (04) 37930490

PGD Mỹ Đình
18TT4, Khu đô thị Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
Tel: (04) 37875817; Fax: (04) 37875818

PGD Đặng Văn Ngữ
113 Đặng Văn Ngữ. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (04) 63283852 Fax: (04) 73005668

Phòng Phân Tích
Trần Quốc Tuấn - Phó phòng Phụ trách
Tầng 4, Hà Thành Plaza, 102 Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (04) 35624626 số máy lẻ: 512
Email: abs-info@abs.vn www.abs.vn